

Chương 5

Các yêu cầu về bản mô tả

Để nộp đơn đăng ký sáng chế, bạn cần mô tả chi tiết về sáng chế của mình trong tài liệu đơn sáng chế như yêu cầu bảo hộ và phần mô tả.

Đối với các sáng chế liên quan đến AI, hãy chú ý đến mối tương quan giữa các dữ liệu huấn luyện và mô tả nó trong các tài liệu đơn sáng chế.



Nếu bạn thấy khó, hãy tập trung vào khung thoại, vì hiểu được tổng thể quan trọng hơn chi tiết.

* Khung thoại được thiết kế cho người mới bắt đầu, tập trung vào tính dễ hiểu hơn là độ chính xác.

Cách đọc truyện tranh này





[Điểm 1] (Sổ tay thẩm định Phụ lục B, Chương 1, 1.2.1.3, (1) Ví dụ 1)

Phương pháp nhận đơn đặt hàng trong đó thực hiện bước sử dụng máy tính và nhận đơn đặt hàng vật phẩm từ khách hàng; bước kiểm tra vật phẩm được đặt hàng trong kho lưu trữ; và bước phản hồi khách hàng nếu vật phẩm đó còn hàng thì vật phẩm đó sẽ được gửi đi và phản hồi khách hàng nếu sản phẩm đó hết hàng thì sản phẩm đó sẽ không được gửi đi.



Cụm từ "sử dụng máy tính" có thể được diễn giải theo hai cách.
Hãy suy nghĩ về hai cách diễn giải đó.

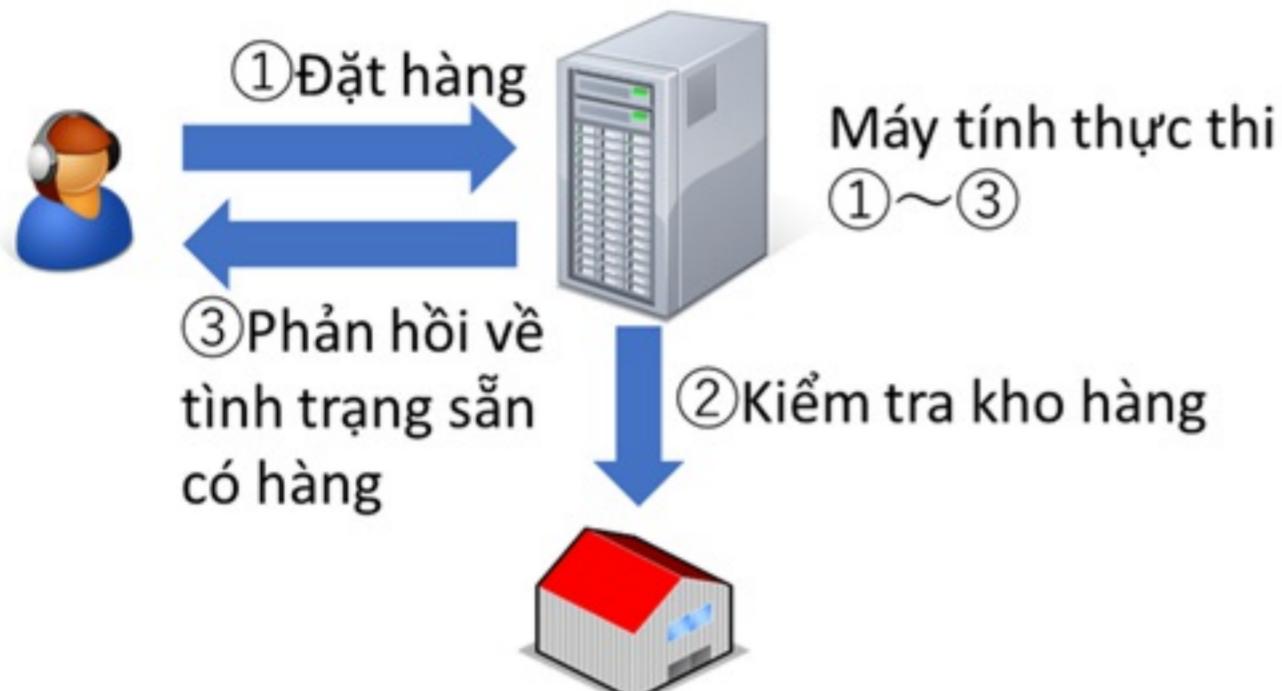


Ví dụ về một sáng chế không thể được xác định rõ ràng từ sự trình bày trong yêu cầu bảo hộ

[Điểm 1] (Sổ tay thẩm định Phụ lục B, Chương 1, 1.2.1.3, (1) Ví dụ 1)

Phương pháp nhận đơn đặt hàng trong đó thực hiện bước **sử dụng máy tính** và nhận đơn đặt hàng vật phẩm từ khách hàng; bước kiểm tra vật phẩm được đặt hàng trong kho lưu trữ; và bước phản hồi khách hàng nếu vật phẩm đó còn hàng thì vật phẩm đó sẽ được gửi đi và phản hồi khách hàng nếu sản phẩm đó hết hàng thì sản phẩm đó sẽ không được gửi đi.

Phương pháp xử lý thông tin bằng phần mềm



Phương pháp vận hành công cụ tính toán của máy tính



Do điểm 1 yêu cầu bảo hộ có thể được diễn giải theo hai cách, “một sáng chế” không thể được xác định rõ ràng.
→ điểm 1 yêu cầu bảo hộ không rõ ràng.



Tôi hiểu rồi, đối tượng của các bước 1-3 có thể được diễn giải là máy tính hoặc con người.

Điều quan trọng không phải là liệu đối tượng của quy trình có được mô tả ở mỗi bước hay không, mà là liệu “một sáng chế” có thể được xác định rõ ràng hay không.

Điều này có nghĩa là nếu chúng ta không mô tả đối tượng của mỗi quá trình, nó sẽ vi phạm yêu cầu về tính rõ ràng?



Nói cách khác, bản thân chương trình không hoạt động như một phương tiện nhất định.
Hãy xem ví dụ sau.

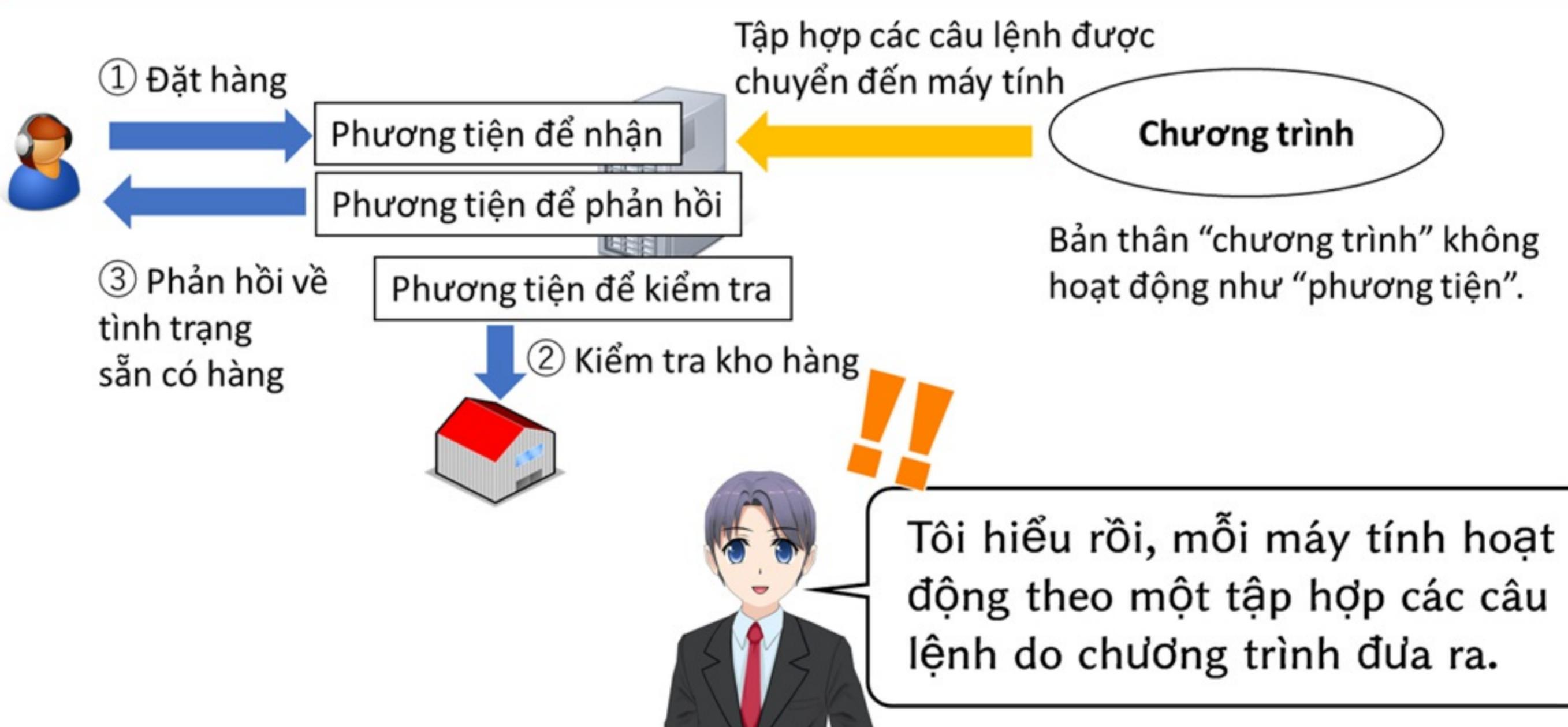
Hãy chú ý đến thực tế rằng chương trình là "thứ làm cho máy tính hoạt động như một phương tiện nhất định".



Ví dụ về yêu cầu bảo hộ như thể chính “chương trình” được cung cấp phương tiện chức năng

[Điểm 1] (Sổ tay thẩm định Phụ lục B, Chương 1, 1.2.1.3, (1) Ví dụ 2)

Chương trình bao gồm phương tiện nhận đơn đặt hàng để nhận đơn đặt hàng vật phẩm từ khách hàng; **phương tiện** kiểm tra để kiểm tra vật phẩm được đặt hàng trong kho lưu trữ; và **phương tiện** phản hồi khách hàng để phản hồi khách hàng nếu vật phẩm đó còn hàng thì vật phẩm đó sẽ được gửi đi và phản hồi khách hàng nếu sản phẩm đó hết hàng thì sản phẩm đó sẽ không được gửi đi.



Ví dụ về sửa đổi để đáp ứng yêu cầu về tính rõ ràng

[Điểm 1 (sửa đổi)]

Chương trình để khiến máy tính hoạt động dưới dạng **phương tiện** nhận đơn đặt hàng vật phẩm từ khách hàng; **phương tiện** kiểm tra để kiểm tra vật phẩm được đặt hàng trong kho lưu trữ; **phương tiện phản hồi khách hàng** để phản hồi khách hàng nếu vật phẩm đó còn hàng thì vật phẩm đó sẽ được gửi đi và phản hồi khách hàng nếu sản phẩm đó hết hàng thì sản phẩm đó sẽ không được gửi đi.



Các ví dụ về cách mô tả yêu cầu bảo hộ chương trình

(Sổ tay thẩm định Phụ lục B, Chương 1, 1.2.1.1)

(i) Chương trình

Ví dụ 1: Chương trình khiến cho máy tính thực hiện bước A, bước B, bước C, ... Ví dụ 2: Chương trình khiến cho máy tính hoạt động như phương tiện A, phương tiện B, phương tiện C, ... Ví dụ 3: Chương trình khiến cho máy tính thực hiện chức năng A, chức năng B, chức năng C, ...

(ii) "Dữ liệu có cấu trúc" hoặc "cấu trúc dữ liệu"

Ví dụ 4: Dữ liệu có cấu trúc gồm thành phần dữ liệu A, thành phần dữ liệu B, thành phần dữ liệu C, ...
Ví dụ 5: Cấu trúc dữ liệu gồm thành phần dữ liệu A, thành phần dữ liệu B, thành phần dữ liệu C, ...

(i) Phương tiện ghi đọc được bởi máy tính mà ghi (i) hoặc (ii)

Ví dụ 6: Phương tiện ghi đọc được bởi máy tính mà ghi chương trình để khiến máy tính thực thi quy trình A, quy trình B, quy trình C, ...

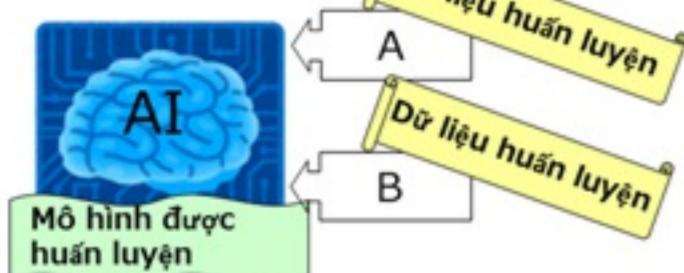
Ví dụ 7: Phương tiện ghi đọc được bởi máy tính mà ghi chương trình để khiến máy tính hoạt động như phương tiện A, phương tiện B, phương tiện C, ...

Ví dụ 8: Phương tiện ghi đọc được bởi máy tính mà ghi chương trình để khiến máy tính thực hiện chức năng A, chức năng B, chức năng C, ...

Ví dụ 9: Phương tiện ghi đọc được bởi máy tính mà ghi dữ liệu có cấu trúc gồm thành phần dữ liệu A, thành phần dữ liệu B, thành phần dữ liệu C, ...

Bây giờ là thời điểm để xem các điểm mẫu chốt về các yêu cầu về bản mô tả đối với các sáng chế liên quan đến AI.





AI để dự đoán B
dựa vào A

Có mối tương
quan giữa A
và B, vì vậy
tôi đoán AI có
thể dự đoán B
tốt.



Phần mô tả phải được
viết theo cách mà
người có hiểu biết
trung bình trong lĩnh
vực kỹ thuật tương
ứng có thể đoán rằng
có mối tương quan.
Chúng ta hãy xem một
số ví dụ không đáp
ứng yêu cầu về bản
mô tả.

Người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực kỹ thuật tương ứng



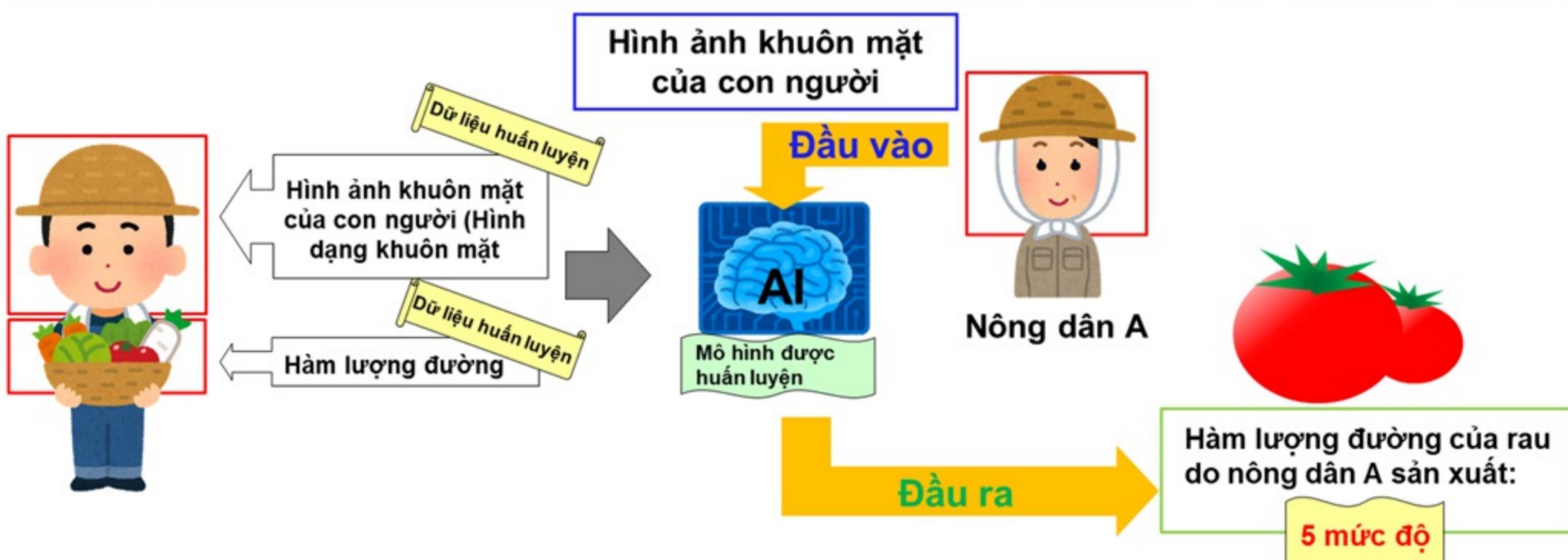
Điều quan trọng
trong các yêu cầu
về bản mô tả là
mối quan hệ giữa
nhiều loại dữ liệu
có trong dữ liệu
huấn luyện.

Hệ thống ước tính lượng đường

[Điểm 1] (Sổ tay thẩm định Phụ lục A, 1. Các yêu cầu về bản mô tả , Trường hợp 46)

Hệ thống ước tính lượng đường bao gồm:

phương tiện lưu trữ để lưu các hình ảnh khuôn mặt của một người và hàm lượng đường của rau do người dân sản xuất;
phương tiện tạo mô hình để tạo ra mô hình xác định thông qua học máy, trong đó hình ảnh khuôn mặt của một người được nhập vào và từ đó hàm lượng đường của rau do người đó sản xuất được xuất ra, sử dụng dữ liệu huấn luyện có chứa hình ảnh khuôn mặt của những người lưu trữ trong phương tiện lưu trữ và hàm lượng đường của rau,
phương tiện tiếp nhận để nhận đầu vào của hình ảnh khuôn mặt; và
phương tiện xử lý để xuất ra, sử dụng mô hình xác định được tạo ra bởi phương tiện tạo mô hình, **hàm lượng đường của rau do người dân sản xuất mà được ước tính dựa vào hình ảnh khuôn mặt của một người** được nhập vào phương tiện tiếp nhận.



Dường như không có mối
quan hệ nào giữa hình
dạng khuôn mặt của
người nông dân và lượng
đường trong rau.
Tôi không nghĩ AI có thể
ước tính được lượng
đường.



Phần mô tả không bộc lộ bất kỳ mối tương quan nào
hoặc dạng tương tự giữa hình ảnh khuôn mặt của
một người và hàm lượng đường của rau.

→ Điểm 1: Vi phạm yêu cầu minh họa đầy đủ.



AI ước tính lượng đường
của rau dựa trên hình
ảnh khuôn mặt của
người nông dân?
Có vẻ hoang đường,
phải không?

Cậu có thể đáp ứng các yêu cầu về bản mô tả nếu cậu có thể hỗ trợ mối tương quan với thông tin thống kê hoặc kết quả đánh giá thực hiện.

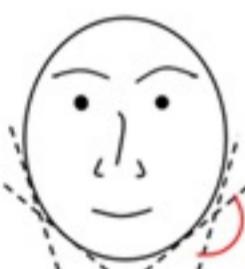
Hãy xem ví dụ sau.

Điều gì sẽ xảy ra khi thực sự có mối tương quan giữa các dữ liệu dường như không liên quan mà lại hữu ích cho việc ước tính?

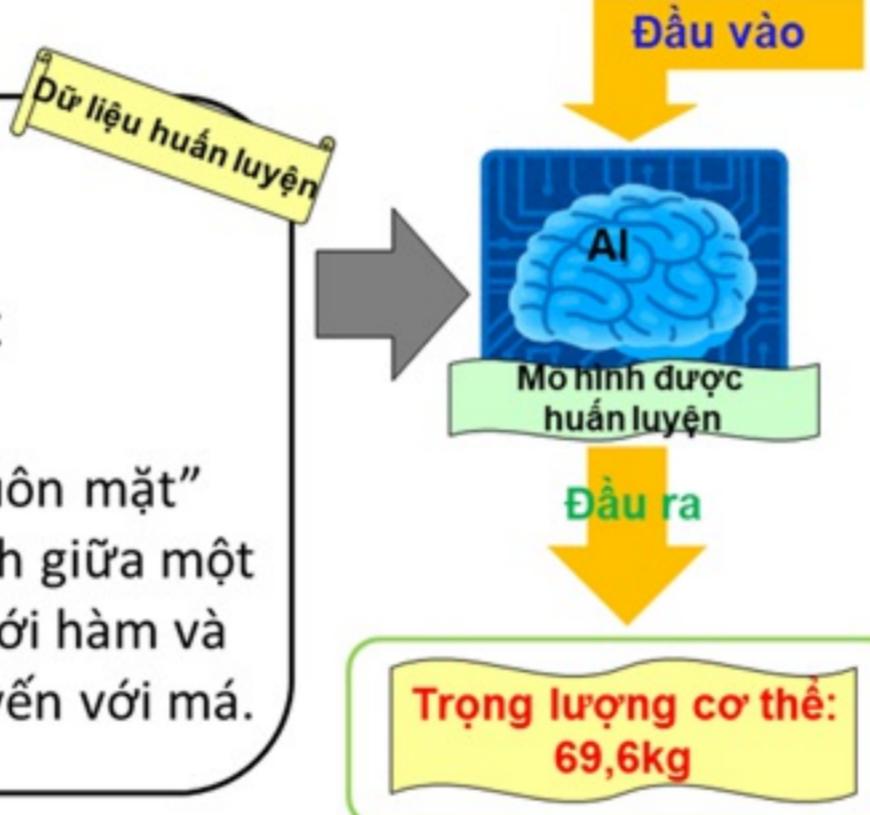


Hệ thống ước tính trọng lượng cơ thể

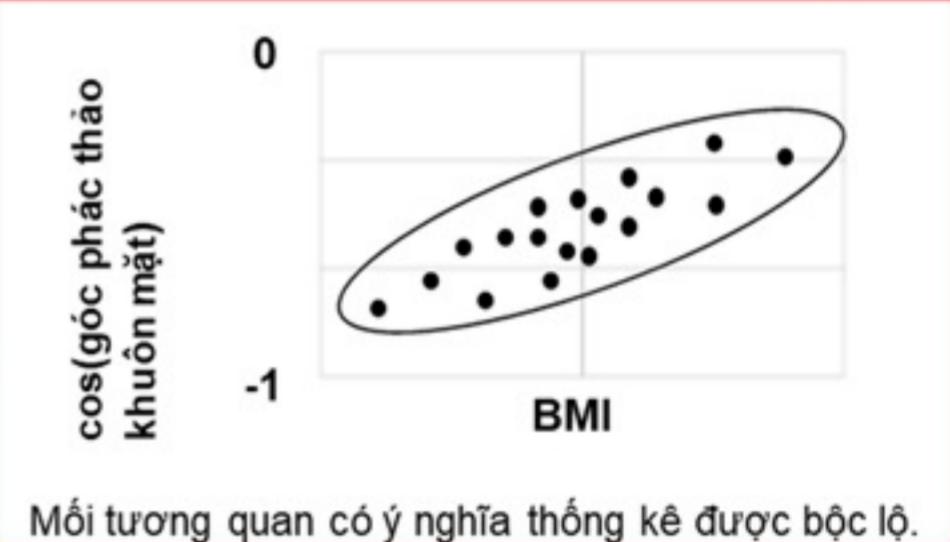
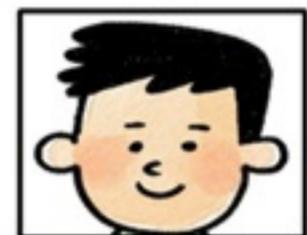
- Chiều cao cơ thể
- Trọng lượng cơ thể
- Góc phác thảo khuôn mặt



“Góc phác thảo khuôn mặt” là góc được xác định giữa một đường tiếp tuyến với hàm và một đường tiếp tuyến với má.



- Chiều cao cơ thể
171,5cm
- Ảnh khuôn mặt



Phản mô tả bộc lộ rằng có mối tương quan có ý nghĩa thống kê giữa \cos của góc phác thảo khuôn mặt và chỉ số BMI của một người.

Ngay cả khi sự tương quan không thể được suy ra từ kiến thức kỹ thuật chung thông thường, các yêu cầu về bản mô tả có thể được thỏa mãn nếu sự tương quan đó được hỗ trợ trong phản mô tả.



Tôi hiểu rồi.
Vì vậy, có mối tương quan giữa góc phác thảo khuôn mặt và chỉ số BMI của một người.
Tôi nghĩ mình có thể tạo ra một AI có thể ước tính trọng lượng cơ thể từ chiều cao cơ thể và hình ảnh khuôn mặt.



Chị có thể viết yêu cầu bảo hộ dựa trên thông tin thống kê trong phần mô tả. Hãy xem xét yêu cầu bảo hộ trong ví dụ trước.

Tôi nên viết yêu cầu bảo hộ như thế nào khi các thông tin thống kê đã được đưa vào phần mô tả để hỗ trợ mối tương quan?



Hệ thống ước tính trọng lượng cơ thể (tiếp.)

[Điểm 1] (Sổ tay thẩm định Phụ lục A, 1. Các yêu cầu về bản mô tả, Trường hợp 49)

Hệ thống ước tính trọng lượng cơ thể bao gồm:

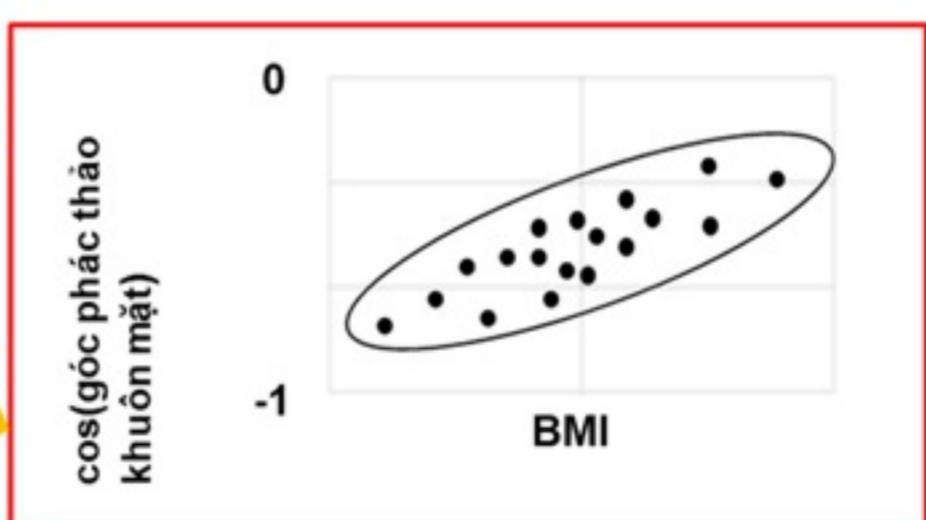
phương tiện tạo mô hình để tạo ra mô hình ước tính mà **ước tính trọng lượng cơ thể của con người dựa vào giá trị đặc trưng biểu diễn hình dáng khuôn mặt và chiều cao cơ thể của con người**, thông qua học máy bằng cách sử dụng dữ liệu huấn luyện có chứa các giá trị đặc trưng biểu diễn hình ảnh khuôn mặt cũng như các giá trị đo được thực tế về chiều cao cơ thể và trọng lượng cơ thể của con người; phương tiện tiếp nhận để nhận đầu vào của hình ảnh khuôn mặt và chiều cao cơ thể của con người; phương tiện thu thập giá trị đặc trưng để thu thập giá trị đặc trưng biểu diễn hình dạng khuôn mặt của con người thông qua phân tích hình ảnh khuôn mặt của con người mà đã được thu bởi phương tiện tiếp nhận; và phương tiện xử lý để xuất ra giá trị ước tính về trọng lượng cơ thể của con người dựa trên giá trị đặc trưng biểu diễn hình dạng khuôn mặt của con người mà đã được thu bởi phương tiện thu thập giá trị đặc trưng và chiều cao cơ thể của con người mà đã được thu bởi phương tiện tiếp nhận, bằng cách sử dụng mô hình ước tính được tạo ra bởi phương tiện tạo mô hình.

[Điểm 2]

Hệ thống ước tính trọng lượng cơ thể theo điểm 1, trong đó **giá trị đặc trưng biểu diễn hình dạng khuôn mặt là góc phác thảo khuôn mặt**.

Phần mô tả không bộc lộ mối tương quan hoặc dạng tương tự giữa (i) giá trị đặc trưng khác ngoài góc phác thảo khuôn mặt biểu diễn hình dạng khuôn mặt và (ii) chiều cao, trọng lượng cơ thể, và tương tự của con người và chỉ số BMI dựa trên các giá trị này. Hơn nữa, không có kiến thức kỹ thuật chung nào về mối tương quan như vậy hoặc tương tự.

- [Điểm 1]
- Chiều cao cơ thể
 - Trọng lượng cơ thể
 - Giá trị đặc trưng biểu diễn hình dạng khuôn mặt



Điểm 1: Vi phạm yêu cầu về bản mô tả minh họa đầy đủ.
Điểm 2: Đáp ứng các yêu cầu về bản mô tả.



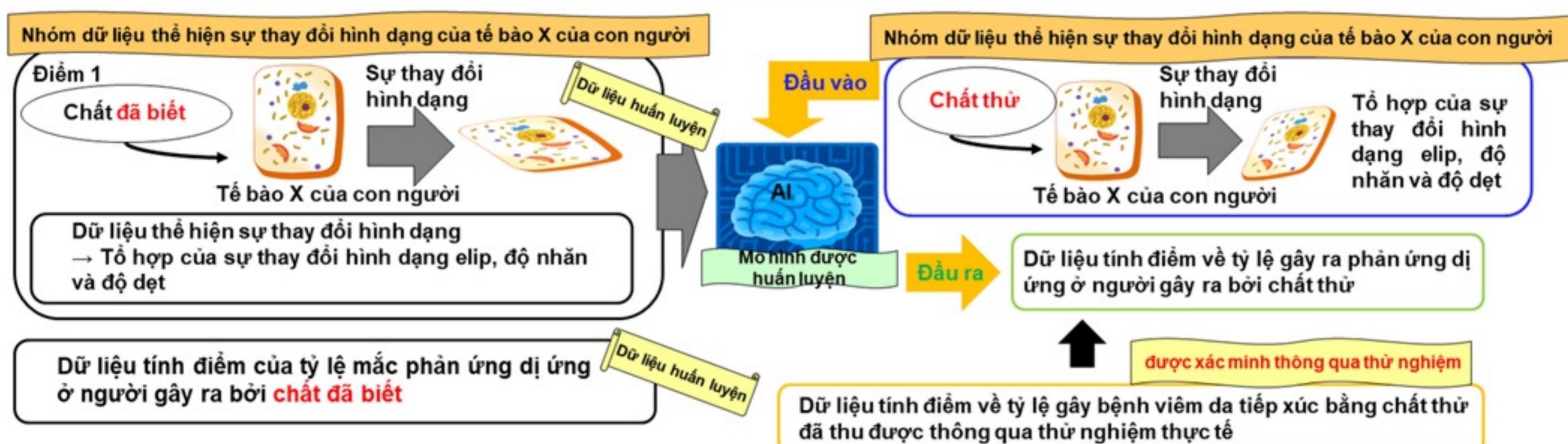
Tôi hiểu rồi, nếu chúng tôi khai quát hoặc tổng quát hóa yêu cầu bảo hộ đến mức mối tương quan không được hỗ trợ nữa, chúng tôi có nguy cơ vi phạm các yêu cầu về bản mô tả.

Những gì bạn cần làm là xác minh rằng ước tính do AI đưa ra có thực sự chính xác thông qua các thử nghiệm hoặc tương tự, và mô tả các kết quả.

Hãy xem ví dụ sau.

Đánh giá hiệu suất AI cũng có thể hỗ trợ mối tương quan giữa các dữ liệu huấn luyện.

Phương pháp ước tính tỷ lệ gây dị ứng của chất thử



- ① huấn luyện AI để học những thay đổi hình dạng nào xảy ra dưới dạng elip, độ nhăn, và độ dẹt khi thêm các chất thử nghiệm đã biết tỷ lệ gây viêm da tiếp xúc vào tế bào X của con người.
- ② AI dự đoán tỷ lệ gây dị ứng gây ra bởi chất thử dựa vào sự thay đổi hình dạng trong tế bào X của con người
- ③ Xác minh tỷ lệ gây dị ứng thông qua thử nghiệm thực tế.

Các yêu cầu về bản mô tả được đáp ứng bằng cách xác minh các kết quả dự đoán của AI thông qua các thử nghiệm thực tế!

Xem nào.

Bằng cách so sánh dữ liệu dự đoán của AI với dữ liệu từ thử nghiệm đánh giá thực hiện thực tế, nó cho thấy rằng AI đủ chính xác.

Vì vậy, dường như có một mối tương quan giữa dữ liệu huấn luyện.



Đây là một AI ước tính khả năng một chất thử nghiệm gây viêm da tiếp xúc ở người.



Ngay cả khi đánh giá thực hiện AI hỗ trợ mối tương quan giữa các dữ liệu huấn luyện, hãy cẩn thận khi khái quát hoặc tổng quát hóa yêu cầu bảo hộ.



Phương pháp ước tính tỷ lệ gây dị ứng của chất thử (tiếp theo)

[Điểm 1] (Sổ tay thẩm định Phụ lục A, 1. Các yêu cầu về bản mô tả, Trường hợp 50)

Phương pháp để ước tính tỷ lệ gây dị ứng của chất thử ở người bao gồm:

nhập dữ liệu huấn luyện vào mô hình trí tuệ nhân tạo để huấn luyện mô hình, dữ liệu huấn luyện **bao gồm một nhóm dữ liệu thể hiện sự thay đổi hình dạng của tế bào X của người** trong dung dịch nuôi cấy và tính điểm về tỷ lệ gây ra phản ứng dị ứng ở người do từng chất gây ra, trong đó từng chất được thêm vào dung dịch nuôi cấy một cách riêng biệt và tỷ lệ gây ra phản ứng dị ứng ở người do từng chất gây ra đã được biết;

thu thập một nhóm dữ liệu thể hiện sự thay đổi hình dạng của tế bào X ở người mà đã được đo trong dung dịch nuôi cấy mà chất thử được thêm vào;

nhập vào mô hình trí tuệ nhân tạo đã được huấn luyện, nhóm dữ liệu thể hiện sự thay đổi hình dạng của tế bào X ở người đã được đo trong dung dịch nuôi cấy mà chất thử được thêm vào; và

khiến mô hình trí tuệ nhân tạo đã được huấn luyện tính toán dữ liệu tính điểm về tỷ lệ gây ra phản ứng dị ứng ở người.

[Điểm 2]

Phương pháp để ước tính tỷ lệ gây dị ứng theo điểm 1, trong đó **nhóm dữ liệu thể hiện sự thay đổi hình dạng của tế bào X ở người là tổ hợp của sự thay đổi hình dạng trong dạng hình elip, độ nhăn và độ dẹt của tế bào X của người; và phản ứng dị ứng là viêm da tiếp xúc.**

Nhóm dữ liệu thể hiện sự thay đổi hình dạng của tế bào X ở người

[Điểm 1]
Chất đã biết



Sự thay đổi hình dạng

[Điểm 2] sự thay đổi hình dạng
→ giới hạn ở tổ hợp về sự thay đổi hình dạng ở dạng elip, độ nhăn, và độ dẹt

Tế bào X ở người



Dữ liệu huấn luyện



Không có sự đánh giá thực hiện cho các thay đổi hình dạng ngoài tổ hợp của sự thay đổi hình dạng ở dạng elip, độ nhăn và độ dẹt.

Hơn nữa, đó không phải là hiểu biết kỹ thuật thông thường.

Đầu vào của AI

Chất thử

Tế bào X ở người



Sự thay đổi hình dạng

Tổ hợp của sự thay đổi hình dạng ở dạng elip, độ nhăn và độ dẹt

[Điểm 1]

Dữ liệu tính điểm về tỷ lệ gây ra phản ứng dị ứng ở người do chất đã biết gây ra

[Điểm 2] Phản ứng dị ứng

→ giới hạn ở viêm da tiếp xúc



Dữ liệu huấn luyện



Không có sự đánh giá thực hiện cho các dị ứng ngoài tỷ lệ gây viêm da tiếp xúc.

Hơn nữa, đó không phải là hiểu biết kỹ thuật thông thường.

Đầu ra của AI

Dữ liệu tính điểm của tỷ lệ gây viêm da tiếp xúc bởi chất thử

được xác minh thông qua thử nghiệm

Dữ liệu tính điểm của tỷ lệ gây viêm da tiếp xúc bởi chất thử đã thu thập được qua thử nghiệm thực tế

Phần mô tả chỉ hỗ trợ mối tương quan giữa những thay đổi hình dạng trong dạng hình elip, độ nhăn, và độ dẹt và tỷ lệ gây bệnh viêm da tiếp xúc.



Điểm 1: Vi phạm yêu cầu về minh họa đầy đủ trong bản mô tả.

Điểm 2: Đáp ứng các yêu cầu về bản mô tả.

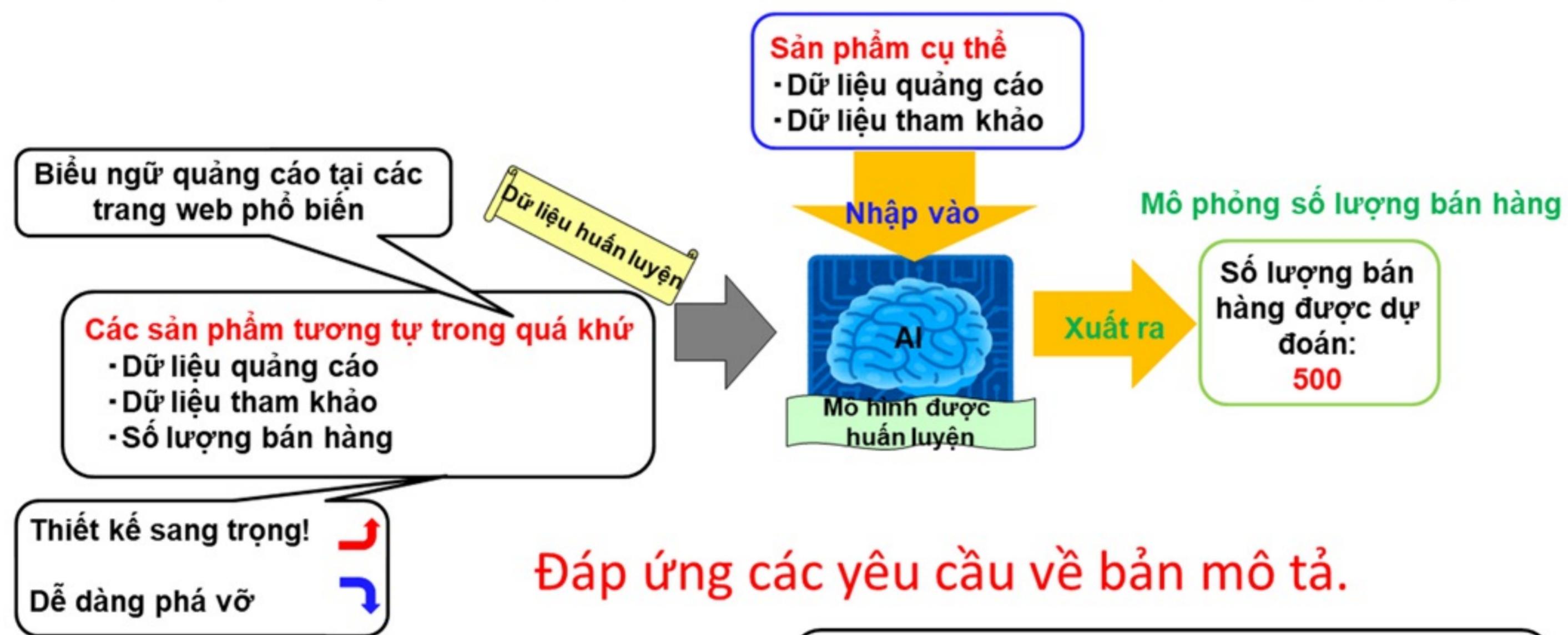
Nếu người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực kỹ thuật tương ứng này có thể giả định mối tương quan khi xét trên kiến thức kỹ thuật chung phổ biến tại thời điểm nộp đơn, thì các yêu cầu về bản mô tả có thể được đáp ứng ngay cả khi không có dữ liệu đó.

Hãy xem ví dụ sau.

Có phải luôn là vi phạm các yêu cầu về bản mô tả nếu không có thông tin thống kê hoặc dữ liệu như đánh giá thực hiện không?

Thiết bị lập kế hoạch kinh doanh

(Sổ tay thẩm định Phụ lục A, 1. Các yêu cầu về bản mô tả, Trường hợp 47)



Dường như có mối tương quan hiển nhiên giữa các hoạt động quảng cáo, truyền miệng, và số lượng bán sản phẩm.

Này Ota, cái này có vẻ hữu ích. Cậu chắc chắn nên cài đặt nó trong công ty!

Ai, không phải chị vẫn đang cải trang thành người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực kỹ thuật tương ứng sao?

Đây là một AI dự đoán số lượng bán một sản phẩm cụ thể bằng cách sử dụng dữ liệu quảng cáo và dữ liệu truyền miệng.



Nếu không có kiến thức kỹ thuật chung phổ biến trong lĩnh vực kỹ thuật cho thấy kết quả dự đoán của AI có thể thay thế cho kết quả thí nghiệm thực tế, thì đó có thể vi phạm các yêu cầu về bản mô tả.
Hãy xem ví dụ sau.

Nếu tôi muốn nhận bằng sáng chế cho thứ gì đó có chức năng nhất định do AI dự đoán, tôi chỉ cần mô tả rằng AI đã dự đoán nó?



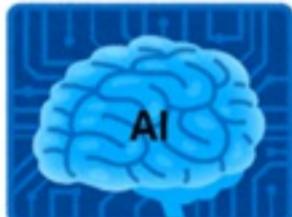
Chế phẩm chất kết dính kỹ khí

[Điểm 1] (Sổ tay thẩm định Phụ lục A, 1. Các yêu cầu về bản mô tả, Trường hợp 51)

Chế phẩm chất kết dính kỹ khí bao gồm: 0,08 - 3,2% khối lượng hợp chất A, 0,001 – 1% khối lượng hợp chất B, và phần còn lại chứa monome (meth)acrylat có cường độ đóng rắn kỹ khí, trong đó thành phần chất kết dính kỹ khí cho thấy cường độ đóng rắn bằng hoặc vượt quá 30% cường độ đóng rắn sau khi qua 24 giờ, trong vòng 5 phút kể từ khi bắt đầu đóng rắn.

- Dữ liệu về thành phần của chế phẩm kết dính kỹ khí
- Dữ liệu về cường độ đóng rắn trong vòng 5 phút kể từ khi bắt đầu đóng rắn
- Dữ liệu về cường độ đóng rắn sau khi qua 24 giờ

Học ...
? ! ?



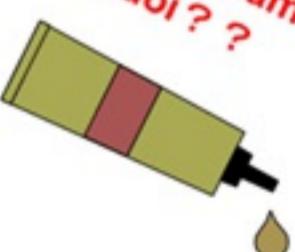
Dữ liệu huấn luyện

Q:
Thành phần của chế phẩm kết dính kỹ khí có cường độ đóng rắn bằng hoặc vượt quá 30% là gì?

A: Chế phẩm kết dính kỹ khí có cường độ đóng rắn mong muốn bao gồm:

Hợp chất A O%
Hợp chất B Δ%

Sản phẩm cuối ??



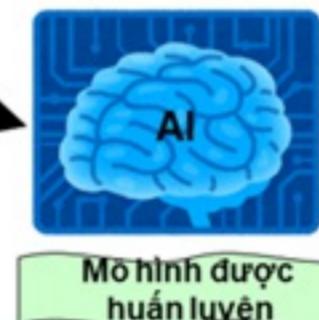
Không có sự bộc lộ nào được cung cấp về quá trình sản xuất thực tế hoặc phép đo cường độ đóng rắn.



Tôi tự hỏi liệu chất kết dính kỹ khí đóng rắn nhanh có thực sự được tạo ra...
Sự tăng cường độ đóng rắn của chất kết dính kỹ khí là rất khó dự đoán do các điều kiện sản xuất khác nhau có liên quan...

Sự tăng cường độ đóng rắn của chất kết dính kỹ khí là rất khó dự đoán do các điều kiện sản xuất khác nhau có liên quan...

Tại thời điểm nộp đơn, không có hiểu biết kỹ thuật thông thường nào rằng kết quả ước tính bởi mô hình được huấn luyện có thể thay thế cho kết quả thử nghiệm thực tế.

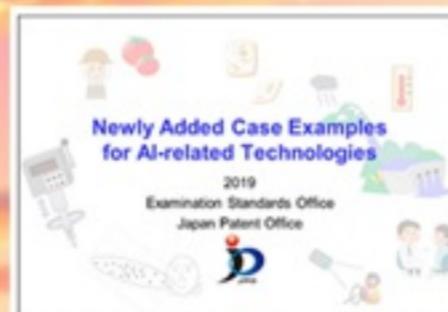


AI đã dự đoán thành phần của một chất kết dính kỹ khí có khả năng đóng rắn nhanh chóng.

Điểm 1: Vi phạm yêu cầu minh họa đầy đủ trong bản mô tả.

Cảm ơn anh Shinsaki
về tất cả những thông
tin mà anh đã cung
cấp cho chúng tôi.
Sự hiểu biết của tôi
vẫn còn mơ hồ, nhưng
tôi nghĩ rằng tôi đã có
thể hiểu được phần
nào.

Nhin này, muộn rồi.
Có một số trường hợp
mà tôi không thể giới
thiệu hôm nay.
Xem thêm các ví dụ về
trường hợp liên quan
đến AI trên trang web.



https://www.jpo.go.jp/e/system/laws/rule/guideline/patent/ai_jirei_e.html

Ai, chúng ta đừng để
mọi thứ cho người khác.

Chà, bây giờ tôi nhận ra rằng sáng
chế có nhiều thứ liên quan hơn tôi
nhất...

Bây giờ tôi muốn tham khảo ý kiến
của luật sư về sáng chế về
công nghệ của công ty
chúng tôi.

Ota, vui lòng tìm cho tôi
một luật sư về sáng chế
giỏi!

Nhưng ngay cả như vậy, tôi
nhìn bạn có thể tận dụng tốt
hơn những chuyên gia đó nếu
bạn có một số hiểu biết về
Hướng dẫn thẩm định sáng
chế!

Chúc bạn may mắn trong dự
án kinh doanh của mình!

Ai nói có lý.
Đăng ký sáng chế có lẽ
không phải là mục đích duy
nhất trong công việc kinh
doanh của bạn, và bạn
không cần phải tự mình tìm
hiểu tất cả.

